

GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỞI NGHIỆP CỦA ISRAEL MỘT SỐ KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI VIỆT NAM

*ENTREPRENEURSHIP EDUCATION AND TRAINING IN ISRAEL,
SOME EXPERIENCES FOR VIETNAM*

TRƯỜNG THỊ QUỐC ÁNH

Trường Đại học Khánh Hòa, *truongthiquocanh@ukh.edu.vn*

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 01/10/2020 Ngày nhận lại: 11/12/2020 Duyệt đăng: 21/12/2020 Mã số: TCKH-S04T12-B43-2020 ISSN: 2354 – 0788</p> <p>Từ khóa: giáo dục, khởi nghiệp, Israel, kinh nghiệm, Việt Nam.</p> <p>Key words: education, entrepreneurship, Israel, experience, VietNam.</p>	<p><i>Trên cơ sở lý thuyết giáo dục và đào tạo khởi nghiệp, bài viết mô tả một cách sơ bộ về nền văn hóa cũng như giáo dục và đào tạo khởi nghiệp của Israel. Kể từ khi lập quốc đến nay, Israel đã có những bước phát triển không ngừng về mọi mặt, đặc biệt đây được xem là “quốc gia khởi nghiệp”. Ngoài các yếu tố về con người như: bản chất vượt khó, biết ước mơ, không sợ thất bại thì không thể phủ nhận vai trò của các mô hình giáo dục và đào tạo khởi nghiệp đã giúp Israel đạt được những thành tựu to lớn. Nội dung chính của bài viết phân tích những đặc điểm của giáo dục và đào tạo khởi nghiệp của Israel trong việc nuôi dưỡng và phát triển những nhà khởi nghiệp, từ đó rút ra những gợi ý và bài học kinh nghiệm cho giáo dục của Việt Nam – một quốc gia có nhiều điểm tương đồng với Israel về lịch sử, tổ chức con người.</i></p> <p>ABSTRACT <i>Based on the theory of entrepreneurship education and training, the article briefly describes Israel's culture and entrepreneurship education and training. Since its founding until now, Israel has made continuous progress in all aspects, especially, it is considered as a "start-up country". Besides the human factors, such as: the nature of overcoming difficulties, know how to dream, not being afraid of failure, it is undeniable that the policies and models of entrepreneurship education and training have helped Israel obtained great achievements. The main content of this article analyzes characteristics of Israel's entrepreneurship education and training in nurturing and developing entrepreneurs. From there, we infer suggestions and lessons for education of Vietnam - a country with a lot of similarities to Israel in history, human qualities.</i></p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Israel (tên đầy đủ là Nhà nước Israel, còn được gọi là Nhà nước Do Thái) là một quốc gia theo chế độ cộng hòa ở vùng Trung Đông, bên bờ Địa Trung Hải. Đây là quốc gia có diện tích rất nhỏ, trên 20.000 km², tức là chỉ lớn hơn tỉnh Nghệ An của Việt Nam chút ít. Về điều kiện tự nhiên thì vô cùng khắc nghiệt, với 60% diện tích là sa mạc, hoàn toàn không có các nguồn tài nguyên như dầu mỏ hay khoáng sản, thời tiết khô hạn và chỉ có 1% diện tích là nước. Về vị trí, Israel nằm ở ngã ba của châu Á, châu Phi và châu Âu, là mục tiêu “chinh phạt” trong suốt gần 3000 năm qua của hàng chục đế chế châu Âu, Trung Đông.

Dù mới thành lập được 72 năm (1948 – 2020) và phải trải qua nhiều khó khăn, mất mát cũng như đối đầu với các thế lực thù địch trong khu vực, Israel vẫn vươn lên mạnh mẽ về kinh tế, công nghệ. Năm 2016, dân số Israel chưa đạt tới 8,5 triệu người, nhưng có tới 6.500 công ty công nghệ, 24 vườn ươm công nghệ của Chính phủ, hơn 50 chương trình tăng tốc khởi nghiệp; đứng số 1 thế giới về đầu tư mạo hiểm. Vậy điều gì đã khiến một đất nước nhỏ bé nhưng lại tập trung mạng lưới các công ty khởi nghiệp dày đặc với hơn 5000 start-up. Yếu tố quyết định sự thành công này của nền kinh tế Israel không chỉ là câu chuyện của dân tộc có tính mãnh liệt, của tinh thần doanh nhân hay các yếu tố địa chính trị đơn thuần mà còn liên quan đến các chính sách hiệu quả của giáo dục và đào tạo khởi nghiệp. Để đạt được các mục tiêu về khởi nghiệp, không thể thiếu vai trò của giáo dục và đào tạo khởi nghiệp ngay từ trong nhà trường, đặc biệt là trong trường đại học, bởi đây là nơi cung cấp nguồn nhân lực chính có chất lượng cao cho khởi nghiệp. Theo Hiệp hội nghiên cứu khởi nghiệp toàn cầu, những thành tố tạo nên hệ sinh thái khởi nghiệp gồm 12 chỉ số, trong đó có chỉ số liên quan đến giáo dục và đào tạo khởi nghiệp là giáo dục khởi nghiệp ở bậc học phổ thông và sau bậc học phổ

thông. giáo dục và đào tạo khởi nghiệp sẽ trang bị các kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp đồng thời thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của sinh viên. Các cách tiếp cận về khởi nghiệp cho thấy năng lực của nhà khởi nghiệp không phải bẩm sinh mà được hình thành thông qua quá trình đào tạo và học tập [11].

2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

2.1. Khái niệm giáo dục và đào tạo khởi nghiệp

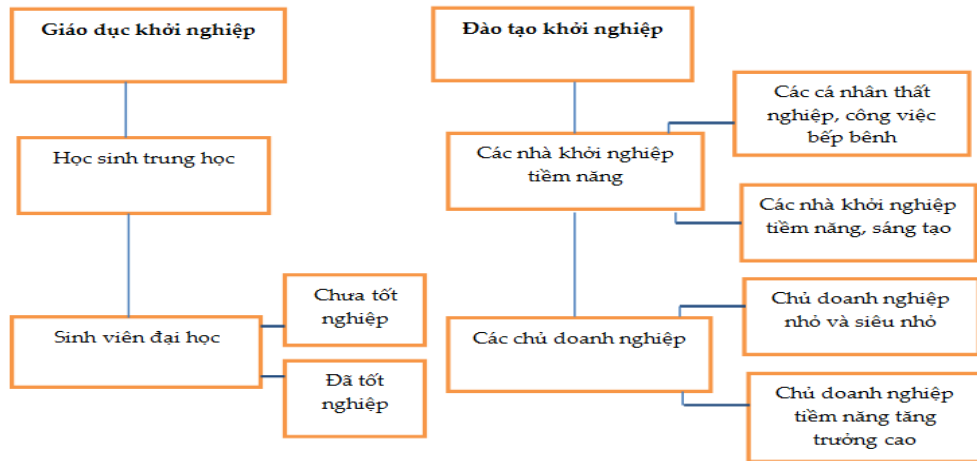
Định nghĩa của Ngân hàng thế giới: Giáo dục và đào tạo khởi nghiệp là giáo dục và đào tạo học thuật hoặc chính quy nhằm chia sẻ mục tiêu lớn là cung cấp cho các cá nhân tư duy và các kỹ năng khởi nghiệp để hỗ trợ sự tham gia và thực hiện các hoạt động khởi nghiệp [1].

Giáo dục và đào tạo khởi nghiệp tập trung phát triển nhà khởi nghiệp. Trong đó, tư duy khởi nghiệp đề cập đến các kỹ năng cảm xúc – xã hội (sự tự tin, khả năng lãnh đạo, sáng tạo, nắm bắt xu hướng, nhận ra hiệu quả...), nhận thức tổng thể về khởi nghiệp gắn liền với động lực khởi nghiệp và thành công trong tương lai như là một doanh nhân. Năng lực khởi nghiệp đề cập đến kiến thức và kỹ năng kinh doanh chung cần thiết cho việc mở và quản lý một doanh nghiệp (kế toán, tiếp thị, đánh giá rủi ro, liên kết mạng lưới, huy động nguồn lực...) [4].

Các chương trình giáo dục và đào tạo khởi nghiệp có thể được phân theo hai loại: các chương trình giáo dục khởi nghiệp và chương trình đào tạo khởi nghiệp. Cả hai đều nhằm mục đích kích thích tinh thần khởi nghiệp, nhưng chúng được phân biệt với nhau bởi nhiều mục tiêu hoặc kết quả của chương trình. Các chương trình giáo dục khởi nghiệp có xu hướng tập trung vào việc xây dựng kiến thức, kỹ năng về hoặc cho mục đích khởi nghiệp. Chúng thường dành cho học sinh trung học và đại học tập trung vào xây dựng năng lực, kỹ năng và tư duy về mục đích khởi nghiệp. Các chương trình đào tạo khởi nghiệp, ngược lại tập trung vào xây dựng kiến thức và kỹ năng rõ

ràng để chuẩn bị bắt đầu hoặc điều hành một doanh nghiệp. Chúng hướng đến một loạt các nhà khởi nghiệp tiềm năng và chủ doanh

nh nghiệp không tham gia theo học các chương trình cấp bằng chính thức.



Hình 1. Sơ đồ phân biệt giáo dục khởi nghiệp và đào tạo khởi nghiệp

(Nguồn: Trương Thị Quốc Ảnh, 2020)

Định nghĩa của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD): giáo dục và đào tạo khởi nghiệp là tất cả các hoạt động nhằm thúc đẩy tư duy, thái độ và kỹ năng khởi nghiệp và bao gồm nhiều khía cạnh như tạo ý tưởng, khởi nghiệp, tăng trưởng và đổi mới. giáo dục và đào tạo khởi nghiệp liên quan đến việc phát triển những phẩm chất cá nhân nhất định, và không nhất thiết phải trực tiếp tập trung vào việc tạo ra các doanh nghiệp mới [10].

Do đó, mục tiêu giảng dạy về khởi nghiệp bao gồm: Thúc đẩy sự phát triển các phẩm chất cá nhân có liên quan đến khởi nghiệp, chẳng hạn như sáng tạo, tinh thần chủ động, mạo hiểm và trách nhiệm. Giáo dục và đào tạo khởi nghiệp góp phần nâng cao nhận thức của sinh viên về khởi nghiệp như một lựa chọn nghề nghiệp. Thông điệp là bạn có thể trở thành không chỉ một nhân viên, mà còn là một người chủ. Các phẩm chất cá nhân liên quan đến khởi nghiệp bao gồm: Giải quyết vấn đề (khả năng xem các vấn đề như cơ hội, kỹ năng giải quyết vấn đề, phương pháp và công cụ, phát triển năng lực trong lập kế hoạch, ra quyết định, giao tiếp và sẵn sàng chịu trách nhiệm); Hợp tác và kết nối mạng lưới (phát triển năng lực xã hội

như khả năng hợp tác, kết nối mạng lưới, học hỏi để đảm nhận vai trò mới); Tự tin và có động lực (nâng cao sự tự tin, học cách suy nghĩ nghiêm túc, độc lập và tự chủ).

OECD đã chia giáo dục và đào tạo khởi nghiệp thành ba loại trên cơ sở các mục đích cụ thể và mục tiêu bao quát: 1) Việc thu được các kỹ năng cốt lõi: những kỹ năng này có thể liên quan đến việc đọc viết, tính toán, công nghệ thông tin và truyền thông, và giải quyết vấn đề. Chúng thể hiện các yêu cầu cơ bản để hoạt động hiệu quả trong môi trường làm việc, và lập kế hoạch nghề nghiệp, quá trình xác định và tiếp cận các cơ hội làm việc phù hợp; 2) Phát triển các kỹ năng cá nhân và xã hội: toàn bộ các kỹ năng hoặc thuộc tính cá nhân có thể được xếp vào nhóm này, bao gồm cả làm việc nhóm; sự tự tin; tự nhận thức; tự kỷ luật; sáng kiến; chấp nhận rủi ro; giải quyết vấn đề; sáng tạo; và mong muốn đổi mới; 3) Các kỹ năng liên quan đến khởi nghiệp và khả năng phân tích tài chính, chẳng hạn như khả năng chọn lựa các cơ hội và hành động trong một khung thời gian ngắn; soạn thảo kế hoạch kinh doanh, tiếp thị, quản lý tài chính, bán hàng và quản lý nguồn nhân lực. Những người tham gia thường thực

hiện một bài tập trong việc thành lập và điều hành công ty của riêng mình [10].

2.2. Vai trò và tầm quan trọng của giáo dục và đào tạo khởi nghiệp

Các nghiên cứu đã cho thấy rằng tại nhiều nước như Mỹ và EU thực sự có một mối quan hệ tích cực giữa giáo dục và đào tạo khởi nghiệp với hành vi khởi nghiệp và sự gia tăng các công ty khởi nghiệp. Khởi nghiệp và giáo dục và đào tạo khởi nghiệp đang ngày càng được nhìn nhận như là một cách để thúc đẩy sự phát triển bền vững của các nền kinh tế trên toàn thế giới [9].

Trong 20 năm gần đây, các chương trình giáo dục và đào tạo khởi nghiệp đã phát triển rất mạnh, hứa hẹn và có tiềm năng thúc đẩy các kỹ năng và thái độ khởi nghiệp của sinh viên. Theo kết quả khảo sát trên 549 người sáng lập công ty ở Mỹ, 70% trong số họ nói rằng đào tạo định hướng khởi nghiệp là quan trọng để hỗ trợ sinh viên trở thành doanh nhân thành công [14].

Giáo dục và đào tạo khởi nghiệp đóng góp vào việc hình thành và phát triển thái độ kinh doanh, và động lực để khởi nghiệp một công ty, cũng như phát triển các kỹ năng cần thiết để điều hành thành công và phát triển kinh doanh; hỗ trợ thành lập các công ty mới là một mục tiêu chính, nhưng không phải là mục tiêu duy nhất. Tạo ra những tư duy kinh doanh thúc đẩy đổi mới trong các công ty hiện có cũng có tầm quan trọng ngang nhau.

Giáo dục và đào tạo khởi nghiệp có thể đạt được các mục tiêu: 1) Tăng hiểu biết về khởi nghiệp trong sinh viên; Khuyến khích phát triển các kỹ năng cá nhân, chẳng hạn như sáng tạo, độc lập, mạo hiểm và trách nhiệm giải trình; Cung cấp kiến thức ban đầu, liên hệ với thế giới kinh doanh và nâng cao hiểu biết về vai trò của các doanh nhân trong cộng đồng; Nâng cao nhận thức của sinh viên về tự làm chủ doanh nghiệp như một lựa chọn nghề nghiệp; Đào tạo cụ thể cho việc thành lập một doanh nghiệp mới (đặc biệt là ở các trường đại học kỹ thuật

hoặc dạy nghề); 2) Chuyển giao cách thức tiếp cận khởi nghiệp cho lực lượng lao động tiềm năng, kể cả những người không có ý định thành lập công ty riêng mà là làm việc trong các doanh nghiệp do những người khác thành lập; 3) Trang bị cho sinh viên sự nghiệp tương lai của họ với tư cách là doanh nhân bằng cách tăng cường năng lực kinh doanh của họ và thái độ cần thiết để quản lý các dự án mới thành công [8].

3. GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỞI NGHIỆP Ở ISRAEL

3.1. Xây dựng văn hóa và kỹ năng khởi nghiệp

Ở nhiều nền văn hóa Đông Nam Á, khái niệm “thê diện” rất được coi trọng, nỗi sợ thất bại là điều hiển nhiên. Tuy nhiên, tại Israel, việc chấp nhận thất bại là một giai đoạn tự nhiên của quá trình phát triển và điều đó khuyến khích doanh nghiệp khắc phục các vấn đề lớn tốt hơn. “Khi bạn gánh vác vấn đề lớn, nguy cơ thất bại rất cao, đó là một phần của cuộc chơi. Nếu bạn đòi hỏi sự an toàn, bạn sẽ không bao giờ tạo ra được những bước đột phá” [7]. Thị trường Israel còn rất thoải mái với việc thử nghiệm, phạm sai lầm và rút ra bài học. Đây là một sân chơi đáng kinh ngạc để những nhà người trẻ trao đổi, kiểm tra và xác nhận ý tưởng của họ. Tại Israel, tinh thần doanh nhân cùng những kỹ năng, kiến thức khởi nghiệp được tích hợp vào các chương trình giảng dạy cho học sinh ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Nhiều cuộc thi được mở ra dành cho học sinh trung học hướng tới tinh thần khởi nghiệp, giúp các em xây dựng ý tưởng, kế hoạch kinh doanh của mình cũng như cách phát triển ý tưởng phù hợp trong bối cảnh thương mại. Các sinh viên từ năm thứ hai trở đi gần như bắt buộc phải có dự án kinh doanh riêng, tự mở công ty, khởi nghiệp... Tất cả điều đó giúp học sinh, sinh viên tại Israel không còn lạ lẫm với thế giới doanh nhân, startup sau này.

Giáo sư Dan Schechtman, người đoạt giải Nobel hóa học năm 2011 chia sẻ quá trình tạo

lập phong trào khởi nghiệp rất thành công từ năm 1987 nhờ khởi xướng lớp học “Tinh kinh doanh công nghệ” trong trường đại học, giới thiệu khoa học – kỹ thuật cho các bậc học phổ thông cùng tư liệu trực tuyến. Ông đã góp phần thành lập hàng ngàn doanh nghiệp vừa và nhỏ, tạo công ăn việc làm cho nhiều thanh niên Israel sản xuất nông sản công nghệ cao [13].

Hầu hết mọi người dân đều gia nhập quân đội trước khi vào đại học. Trong quân đội, nhiều người có cơ hội học thêm về công nghệ, bởi đây là yếu tố chủ chốt trong việc giao tiếp và các hoạt động khác. Môi trường và văn hóa trong quân đội của Israel rất khuyến khích khởi nghiệp và lãnh đạo. Việc huấn luyện quân sự cũng giúp thấm nhuần những giá trị cần có để xây dựng và phát triển các công ty khởi nghiệp.

Đến khi vào đại học, ngay từ khi ngồi trong giảng đường, sinh viên đã được rèn luyện và truyền đạt kiến thức về khởi nghiệp. Tại Israel sẽ không còn xa lạ khi nhắc đến từ khóa “khởi nghiệp” bởi nó được xem là văn hóa hình thành nên tính cách khởi nghiệp. Cái hay của văn hóa khởi nghiệp tại đây không phải nước nào cũng làm được đó là: tôn trọng ý tưởng, văn hóa chấp nhận thất bại, dám đương đầu tìm kiếm những điều mới và lạ, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp. Hầu hết sinh viên Israel đều được khuyến khích tinh thần khởi nghiệp. Cụ thể, tám trường đại học và hơn 70 trường cao đẳng công và tư đều được đào tạo khởi nghiệp. Đại học Technion, Hebrew University of Jerusalem, đại học Tel Aviv, đại học Haifa, tất cả đều tích hợp vào trung tâm khởi nghiệp để đưa ra các khóa học và các module về khởi nghiệp cho sinh viên. Các chương trình này đều dành cho cả sinh viên chưa tốt nghiệp và đã tốt nghiệp. Trường Cao đẳng Kỹ sư Shamoon đang thực hiện chương trình khởi nghiệp cho kỹ sư, nó cung cấp các module về khởi nghiệp, huấn luyện kinh doanh và khuyến khích việc mentor cho các sinh viên năm 2 ưa thích khởi nghiệp. Tuy nhiên, chương trình khởi nghiệp cho sinh

viên sau đại học thường được dạy một cách chọn lọc hơn và hướng đến kinh doanh dựa vào công nghệ [12].

Tại Trường Đại học Technion đang thực hiện các chương trình tập trung các kỹ năng cao cấp. Chương trình nhằm cung cấp chính cho các nhà quản lý cấp cao, hiệu quả trong việc tạo ra các kết nối và có các yếu tố mentor thực tế. Cụ thể, là các chương trình đáng quan tâm sau: *Diễn đàn đổi mới sáng tạo trong quản lý* đưa ra các khóa đào tạo quản lý cho các công ty lớn trong lĩnh vực công nghệ cao và công nghiệp truyền thống. Nó là một chuỗi các bài học theo tháng và gặp gỡ đại diện các nhà quản lý, nghiên cứu và các nhà lãnh đạo phát triển hàng đầu, các CEO; *Chương trình Moving Up* tập trung đặc biệt vào việc vận hành ngành công nghiệp truyền thống. Nó là sự hợp tác đầu ra giữa đại học Technion và Bộ Kinh tế và Công nghiệp. Chương trình bao gồm 6 buổi hội thảo, trong vòng một tháng, các bài giảng, các tình huống thực tế, gặp gỡ các vị khách mời, mentor. Trong buổi hội thảo, người tham dự lắng nghe các bài giảng với chủ đề chủ yếu tập trung vào đổi mới sáng tạo trong quản lý tổ chức. Mục tiêu chính bao gồm chiến lược đổi mới sáng tạo, hành trình của ý tưởng, quản lý sự thay đổi và các chuyên đề về lãnh đạo, làm việc nhóm, đổi mới sáng tạo trong thế giới toàn cầu, chiến lược marketing đổi mới sáng tạo và chiến lược nguồn nhân lực. Chương trình cung cấp những người tham gia các công cụ khác nhau, tập trung khuyến khích và triển khai quá trình đổi mới sáng tạo trong tổ chức của họ. Những người tham dự được hướng dẫn bởi các chuyên gia khởi nghiệp trong việc lên kế hoạch và triển khai dự án cụ thể.

Về xây dựng đào tạo ý tưởng khởi nghiệp cũng có một ví dụ điển hình sau: Các chương trình như JA – YE Europe (Junior Achievement Young Enterprise Europe) tổ chức các hoạt động tại Israel thông qua hiệp hội doanh nhân trẻ, hỗ trợ các nhóm các sinh viên 15-18 tuổi

tham gia vào chương trình mini-corporation dưới sự hướng dẫn của các tư vấn giáo dục của trường, trung tâm và những mentor tình nguyện. Nó còn đưa ra chương trình tiếp cận Company Programme với 6 giờ cho học viên 14-15 tuổi. Tuy có nhiều chương trình cụ thể và hoạt động tốt trong việc đào tạo khởi nghiệp tại Israel, nhưng nó vẫn cho thấy sự chấp vá, khi số lượng các tổ chức tiếp cận để cung cấp chương trình và số lượng hạn chế sinh viên có thể tiếp cận được. Vì vậy, chiến lược khởi nghiệp quốc gia của Israel đang mở rộng các hoạt động hỗ trợ vốn, bao gồm chương trình đào tạo, giảng dạy [12].

3.2. Các chương trình gắn kết đại học và doanh nghiệp

Sự đa dạng trong giáo dục và đào tạo khởi nghiệp có được nhờ sự tham gia, liên kết của các tổ chức ngoài ngành giáo dục với các trường học, cụ thể là các doanh nghiệp, tổ chức tình nguyện, tổ chức phi chính phủ và tổ chức phi lợi nhuận. Đặc điểm dễ nhận thấy của các tổ chức này là họ có hiểu biết tốt về bộ máy tổ chức và quản lý, quy trình làm việc và hoạt động của các cơ quan địa phương. Các nhà cung cấp dịch vụ phi chính phủ ít mang tính thứ bậc, khoảng cách quyền lực thấp, dân chủ và linh hoạt hơn, cam kết làm việc phục vụ người có thu nhập thấp, và có thể cung cấp các dịch vụ hiệu quả với chi phí thấp hơn. Nói cách khác, với mức chi phí thấp họ có thể tạo ra những kết quả và lợi ích tốt hơn [5].

Vào năm 2007, có khoảng 500 đến 1000 tổ chức bên ngoài tham gia vào hệ thống giáo dục, cung cấp khoảng 10% các hoạt động trong chương trình học tập hàng tuần của học sinh [3]. Có tới 89% các trường học có sự tham gia của các tổ chức bên ngoài. Điều này cho thấy sự sẵn sàng hợp tác của các trường học đối với các tổ chức ngoài giáo dục. Năm 2014, Bộ Giáo dục Israel ước tính có khoảng 4000-6000 chương trình của các tổ chức ngoài giáo dục

được đưa vào trường học và lồng ghép vào các hoạt động giáo dục trong trường học [2].

Điển hình là chương trình IIA (Israel Innovation Authority programmes) với ngân sách thường niên 200 triệu NIS. Nó là phần chính để sử dụng thực hiện chương trình Magnet Consortia nhằm hỗ trợ các dự án R&D với mục đích gia tăng khả năng cạnh tranh bằng cách để các công ty làm việc với các nhà nghiên cứu cho các dự án công nghệ tổng quát có tiềm năng dẫn đầu đến các dự án mang lại lợi thế mới. Chương trình cung cấp hỗ trợ các điều kiện cho công ty có thể lên tới 66% chi phí, còn đối với các học viện học thuật có thể lên tới 80%, 20% còn lại sẽ được chi bởi các đối tác công nghiệp. Dự án có vòng đời 3-5 năm. Nhiều dự án đã thực hiện với học viện Technion.

Bên dưới chương trình Magnet Consortia là chuỗi các chương trình nhỏ hơn. Magneton cung cấp tài trợ hơn 66% chi phí R&D, nó là minh chứng thực sự cho mối quan hệ tồn tại giữa các công ty công nghệ và các học viện. Chương trình Noffar cung cấp hơn 90% chi phí phát triển sản phẩm từ các công ty trong ngành công nghiệp cho việc chuyển giao nghiên cứu học thuật ra ứng dụng công nghiệp đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ sinh học và công nghệ nano.

3.3. Xây dựng chương trình ươm tạo và tăng tốc công nghệ

Chính phủ Israel chi 200 triệu NIS để hỗ trợ chương trình ươm tạo công nghệ, được bắt đầu bởi Bộ Kinh tế và Công nghiệp năm 1991 cho việc thiết lập 24 vườn ươm công nghệ. Tác động của chương trình vườn ươm là “Nếu thành công công ty sẽ phải trả lại khoản tài trợ của Chính phủ. Còn nếu không thành công họ không phải trả lại tiền mà còn được hỗ trợ để thành lập công ty mới, để họ thử lại lần nữa. Miễn là công ty đó hoạt động liên chính, có đạo đức, họ luôn luôn có cơ hội thử lại và được hỗ trợ đến khi thành công”. Mục tiêu của vườn

ươm công nghệ là hỗ trợ những nhà khởi nghiệp mới tại giai đoạn khởi nghiệp ban đầu bằng cách cung cấp cách thức xác định công nghệ và ứng dụng thị trường cho ý tưởng của họ, phát triển kế hoạch kinh doanh, tổ chức đội nhóm, gọi vốn và chuẩn bị gia nhập thị trường với vốn thương mại hóa. Israel cũng đang gia tăng số lượng các chương trình tăng tốc khởi nghiệp, tổng cộng có hơn 200 chương trình năm 2016, hầu hết đều tập trung vào đổi mới sáng tạo. Ví trí của các chương trình tăng tốc được đặt ở những nơi khác nhau, song, nhiều nhất là tập trung quanh Tel Aviv, vì nơi đây đã hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với sự tập trung cao của các quỹ đầu tư và các startup. Chương trình tăng tốc nhắm tới các startup cả giai đoạn ý tưởng và giai đoạn chạy thử nghiệm. Chương trình kéo dài từ 3 đến 6 tháng. Trong suốt thời gian chương trình, đội ngũ thực hiện có thể ngồi ở không gian co-working space, hỗ trợ vốn mằm, tư vấn kinh doanh, huấn luyện và mentor, cơ hội gặp các nhà đầu tư tiềm năng, liên kết với thị trường. Một số chương trình tăng tốc từ trường đại học như StartHub tại Academic College của Tel Aviv-Yaffo, Q-start acclerator tại Al-Qasemi...

Những yếu tố thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp tại các trường đại học tại Israel: Kỹ năng chấp nhận với thất bại là yếu tố trên hết, xây dựng văn hóa và kỹ năng khởi nghiệp, đẩy mạnh các chương trình gắn kết tạo điều kiện giữa các trường đại học và doanh nghiệp, xây dựng các vườn ươm sáng tạo và tăng tốc công nghệ. Tất cả làm nên văn hóa tốt, môi trường tốt thúc đẩy sáng tạo của sinh viên.

4. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỞI NGHIỆP Ở VIỆT NAM VÀ BÀI HỌC RÚT RA

4.1. Thực trạng giáo dục và đào tạo khởi nghiệp ở Việt Nam hiện nay

Ở Việt Nam đã triển khai và đưa vào thực hiện một số đề án, chương trình liên quan đến

giáo dục và đào tạo khởi nghiệp như Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”. Mục tiêu chung của Đề án là: “*Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị các kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên trong thời gian học tập tại các nhà trường. Tạo môi trường thuận lợi để hỗ trợ học sinh, sinh viên hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp, góp phần tạo việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp*” [6].

Tại phiên họp của Ủy ban quốc gia Đổi mới Giáo dục và Đào tạo và Hội đồng quốc gia Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực ngày 18 tháng 6 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục đại học đưa vấn đề khởi nghiệp vào chương trình giảng dạy cụ thể, thực tế hơn và coi đó là một nội dung đào tạo quan trọng. Yêu cầu các trường đại học cần đặt ra những mục tiêu cụ thể về hoạt động khởi nghiệp trong đào tạo. Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương đi đầu trong việc đưa giáo dục và đào tạo khởi nghiệp vào trường học từ bậc phổ thông đến đại học. Tại Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, chuyên ngành Quản trị khởi nghiệp nằm trong ngành Quản trị kinh doanh đã bắt đầu tuyển sinh từ năm học 2017-2018. Chuyên ngành này nhằm trang bị các kiến thức liên quan đến hoạt động khởi nghiệp kinh doanh, hình thành năng lực khởi sự, phát triển và quản trị có hiệu quả các dự án kinh doanh. Hoàn thành chương trình, người học có thể nắm bắt và vận dụng các kiến thức nền tảng vào thực tiễn khởi nghiệp, các kiến thức quản trị và vận hành doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Là một trong những trường đại học tiên phong trong công tác khởi nghiệp, tạo lập hệ sinh thái phát triển ý tưởng khởi nghiệp cho sinh viên, từ năm 2015, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành đã thành lập nên Trung tâm Sáng tạo và Ươm tạo doanh nghiệp (NIIC) nhằm thúc đẩy và hỗ trợ tối đa các dự án Sáng tạo và khởi nghiệp của sinh viên trong trường.

Theo đó, bắt đầu từ học kỳ 2 năm học 2017-2018, môn học khởi nghiệp sẽ được đưa vào giảng dạy tại tất cả các khoa ngành; trong đó Tư duy sáng tạo đã được 10/28 tổng số chuyên ngành được lựa chọn là môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo. Không chỉ thúc đẩy khởi nghiệp trong sinh viên với các giải pháp như đào tạo, kết nối sinh viên với hệ sinh thái khởi nghiệp, vấn đề khởi nghiệp cũng được đưa vào giáo dục phổ thông thông qua những phương pháp giáo dục đổi mới, nhẹ nhàng, góp phần trang bị những nền tảng kiến thức, kỹ năng thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp từ giáo dục phổ thông. Trong đó, giáo dục STEM (tích hợp kiến thức các môn khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học) là phương pháp được hầu hết các trường phổ thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ứng dụng.

Nhìn chung, ở Việt Nam, giáo dục và đào tạo khởi nghiệp vẫn là một lĩnh vực mới, rất ít các trường đại học có chuyên ngành đào tạo riêng. Phần lớn các trường vẫn trong mô hình dạy học truyền thống nên không thể tạo cơ hội cho sinh viên tham gia vào hoạt động khởi nghiệp tích cực. Thiếu một mô hình giáo dục có hệ thống: giáo dục và đào tạo khởi nghiệp chưa được tích hợp đầy đủ vào hệ thống xây dựng ngành học quốc gia. Thiếu kế hoạch trong mô hình giáo dục: Việc thúc đẩy giáo dục và đào tạo khởi nghiệp nên được lên kế hoạch và thiết kế theo các cấp độ và chuyên ngành khác nhau của sinh viên. Các cơ chế hỗ trợ giáo dục và đào tạo khởi nghiệp không mạnh: Các cơ chế hỗ trợ như cơ chế tài trợ, cơ chế ươm mầm, cơ chế bảo vệ... chưa có hiệu quả trong giáo dục và đào tạo khởi nghiệp cho sinh viên đại học. Thiếu kinh phí để hỗ trợ thực hành thời nghiệp: Quỹ là vấn đề chính cần được giải quyết cho giáo dục và đào tạo khởi nghiệp tại các trường đại học hiện nay của Việt Nam.

4.2. Bài học kinh nghiệm trong việc phát triển giáo dục và đào tạo khởi nghiệp

4.2.1. Đối với việc xây dựng các chính sách

Trước hết, sự can thiệp của Chính phủ trong hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động giáo dục và đào tạo khởi nghiệp tại các trường đại học là rất quan trọng. Ở cấp độ chiến lược, Chính phủ có thể thiết lập các kế hoạch, chương trình quốc gia, xây dựng cơ chế, chính sách tài trợ, hỗ trợ, thúc đẩy giáo dục và giáo dục và đào tạo khởi nghiệp trong các hệ thống giáo dục và các tổ chức. Thành lập Quỹ Khởi nghiệp Quốc gia với các hoạt động chính là truyền bá tinh thần doanh nhân trẻ và thiết lập một nền văn hóa khởi nghiệp. Nó giúp những người trẻ bắt đầu và phát triển doanh nghiệp và tạo việc làm. Đồng thời cung cấp cho các nhà khởi nghiệp các khóa đào tạo, tiếp cận tài chính và cố vấn, tổ chức cuộc thi khởi nghiệp, cùng với các dịch vụ khác; hợp tác với các trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của các trường đại học để phát triển các tài liệu giảng dạy khởi nghiệp và xây dựng mạng lưới. Thúc đẩy thành lập các quỹ ổn định và tài trợ cho các chương trình giáo dục và đào tạo khởi nghiệp trong trường đại học. Trước mắt các quỹ này được Chính phủ tài trợ, sau đó sẽ khuyến khích sự tham gia của các quỹ đầu tư và rủi ro được thành lập bởi các doanh nhân tư nhân và quỹ khởi nghiệp được thành lập bởi các trường đại học. Cung cấp các ưu đãi thuế để khuyến khích các tổ chức, cá nhân quyên góp cho các trường đại học nhằm hỗ trợ các chương trình khởi nghiệp. Bên cạnh đó, cần khuyến khích quan hệ đối tác giữa các chương trình hiện có để tăng cường thêm nguồn lực và mở rộng ảnh hưởng.

Bài học từ quốc gia Israel cho thấy, ý chí tự làm chủ của con người phải được tôi luyện trong hệ thống giáo dục và xã hội ngay từ khi còn nhỏ. Vì vậy, cải cách hệ thống giáo dục từ phổ thông đến đại học theo hướng gắn giáo dục đào tạo với hoạt động thực tiễn, đề cao tinh thần làm chủ, thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp là điều kiện tiên quyết để bản thân mỗi người hình thành ý chí tự thân lập nghiệp. Giáo dục và đào tạo khởi nghiệp mang tính nền móng để

tạo ra các ý tưởng đột phá và cả những mô hình kinh doanh thành công trong tương lai nên cần có sự phối hợp giữa các bộ, ngành liên quan. Tập trung vào giáo dục và phổ cập kiến thức, thông tin khoa học và công nghệ, kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên các cấp là một trong những điều mà hệ sinh thái khởi nghiệp Israel ứng dụng và làm tốt. Xây dựng cơ chế và chính sách khuyến khích các trường thành lập “Trung tâm khởi nghiệp” và đó chính là những nơi tập trung giáo dục và đào tạo khởi nghiệp. Các hoạt động khởi nghiệp sẽ được hỗ trợ thông qua các trung tâm ươm tạo và tư vấn khởi nghiệp.

4.2.2. Đối với các trường phổ thông và đại học

Bên cạnh việc đào tạo, nhà trường cần hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, chuẩn bị kỹ năng nghề nghiệp, tư duy khởi nghiệp, sáng tạo cho sinh viên. Để làm được điều đó, trước hết, chúng ta cần xây dựng hoàn thiện và đưa vào giảng dạy các chương trình khởi nghiệp ngay từ bậc phổ thông và đặc biệt là ở đại học. Đồng thời, phát triển các khóa đào tạo các kỹ năng khởi sự doanh nghiệp, phổ biến rộng rãi kiến thức về kinh doanh cho người dân, nhất là người trẻ. Các trường cần phát triển đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm, nhiệt huyết, được đào tạo, tập huấn chuyên sâu về khởi nghiệp để giảng dạy, định hướng, truyền cảm hứng khởi nghiệp cho sinh viên. Triết lý giáo dục cũng cần thay đổi, thay vì chỉ đào tạo sinh viên trở thành người có khả năng chuyên môn cao để xin việc thì còn phải dạy họ cách để khởi nghiệp. Các trường cũng cần tạo ra môi trường, điều kiện thuận lợi để sinh viên khởi nghiệp như hỗ trợ sinh viên nghiên cứu khoa học, tổ chức học tập dựa trên dự án, thực tập và tư vấn; sử dụng các nghiên cứu điển hình cho việc học tập dựa trên thảo luận; cung cấp phương tiện cho phép sinh viên phát triển các sáng kiến của riêng họ. Để thực hành khởi nghiệp, ngoài việc được trang bị đầy đủ tri thức tiên tiến sinh viên

cần hỗ trợ vấn đề về vốn. Bên cạnh nguồn tài trợ từ Chính phủ, thường là rất hạn chế, các trường cần tìm kiếm các nguồn lực khác từ khu vực tư nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài, các dự án hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, các quỹ đầu tư mạo hiểm để giúp tài trợ. Nhiều nước đã tổ chức tham quan Israel để mong học tập kinh nghiệm khởi nghiệp nhưng chưa thành công, vì chưa chú ý đến chất lượng con người và phương pháp triển khai. Những nền giáo dục khép kín, quá yếu từ nhà trẻ, mẫu giáo đến trung học và đại học lại vừa thiếu đầu tư đến nơi đến chốn về trang thiết bị khoa học, thiếu lực lượng giảng dạy và nghiên cứu, trong khi bản thân người học chưa quyết tâm học tập, thì không thể làm theo Israel được, như tác giả Võ Tòng Xuân đã chỉ ra và đây cũng là mấu chốt mà Việt Nam cần làm để đi tới thành công [13].

5. KẾT LUẬN

Trên thực tế, bài học thành công của Israel đã đem lại cho Việt Nam những kinh nghiệm quý báu trong việc phát triển giáo dục và đào tạo khởi nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập. Giáo dục và đào tạo khởi nghiệp ở Việt Nam vẫn còn ở giai đoạn đầu, chưa khai thác được tiềm năng khởi nghiệp trong nước. Để tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa giáo dục và đào tạo khởi nghiệp tại các trường đại học và cao đẳng Việt Nam cần có sự phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa các bên có liên quan, đặc biệt là vai trò của Chính phủ và của chính các trường. Thông qua mô hình giáo dục và đào tạo khởi nghiệp của Israel, chúng tôi hy vọng các nhà hoạch định chính sách của Việt Nam sẽ có được thông tin hữu ích phục vụ cho các công tác liên quan để góp phần đưa Việt Nam trở thành “quốc gia khởi nghiệp”, ở đó, ai cũng am hiểu kinh doanh, người nào cũng là nhà kinh tế, ai cũng là chủ các doanh nghiệp của riêng mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Alexandria Valerio, Brent Parton, & Alicia Robb (2014), *Entrepreneurship education and training programs around the world: Dimensions for success*. Washington: The world bank.
- [2] Avgar, A. (2014), *External education programs in the education system*. Jerusalem: The Knesset (Israel Parliament).
- [3] Trần Văn Công, Trần Thị Huệ và Ariel CeglaShiffer (2016), *Giáo dục Israel – Thúc đẩy sáng tạo*. Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Tập 32, Số 1.
- [4] Christian Lüthje & Nikolaus Franke (2002), *Fostering entrepreneurship through university education and training: Lessons from Massachusetts Institute of Technology*. Retrieved from https://www.researchgate.net/profile/Nikolaus_Franke/publication/228538215_Fostering_entrepreneurship_through_university_education_and_training_Lessons_from_Massachusetts_Institute_of_Technology/links/0deec52fca48a1566c000000.pdf.
- [5] DeStefano, J. & Moore, A.S. (2010), *The roles of non-state providers in ten complementary education programmes*. *Development in Practice*, 20 (4-5).
- [6] Chính phủ (2017), Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án *Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025*.
- [7] Giáp Bio (2017), *6 bài học khởi nghiệp từ quốc gia khởi nghiệp Israel*. Truy xuất từ <https://ybox.vn/ky-nang/a-o-o-e-u-o-o-e-uspdfroneb>.
- [8] Haugh, H. & Kitson, M. (2007), *The third way and the third sector: New labour's economic policy and the social economy*. *Cambridge Journal of Economics*, 31(6), 973–994.
- [9] Neck H., Greene P. & Brush C. (2014), *Teaching Entrepreneurship: A Practice-Based Approach*. UK: Edward Elgar, Cheltenham.
- [10] OECD (2008), *Entrepreneurship and higher education*. Paris: OECD Publishing.
- [11] Nguyễn Hùng Phong, Nguyễn Thiện Duy và Lê Việt Hưng (2017), *Năng lực khởi nghiệp: Bám sinh hay được đào tạo?* <http://ced.ueh.edu.vn/nang-luc-khoi-nghiep-bam-sinh-hay-duoc-dao-tao/>
- [12] Senor D., & Singer S., (2011), *Start-up Nation: The story of Israel's economic miracle*. New York: Twelve.
- [13] Võ Tòng Xuân (2019), *Khởi nghiệp thành công: Bài học từ Israel*. <https://doanhnhansaigon.vn/khoi-nghiep/khoi-nghiep-thanh-cong-bai-hoc-tu-israel-1090255.html>.
- [14] Wadhwa, Vivek, Aggarwal, Holly, Salkever & Krisztina (2009), *Anatomy of an Entrepreneur: Family Background and Motivation*. Kauffman foundation small research projects research. Retrieved from <https://ssrn.com/abstract=1431263>.